

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **152/2022/HS-ST**

Ngày: 01 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Châu

2. Ông Phạm Hữu Thắng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Chí Thức – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 137/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2022/QXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Thạch Hoàng T (Tên gọi khác: Tâm Năm C), sinh ngày xx/xx/19xx; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: Số , đường T, Khóm, Phường, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: không; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Nguyễn Văn B và bà Thạch Thị M; vợ tên Trần Thị Hồng T, sinh năm 19xx; con tên Thạch Hoàng T, sinh năm 20xx; Tiền án: Không; Tiền sự 02 lần: Lần 1 vào ngày 07 tháng 12 năm 2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 20 tháng, đến lần phạm tội lần này chưa xóa tiền sự; Lần 2 vào ngày 17 tháng 3 năm 201, bị Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đến lần phạm tội này chưa được xóa tiền sự. Về nhân thân: Ngày 27 tháng 8 năm 2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17 tháng 7 năm 2011; Ngày 11/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 07 tháng tù về tội "Cố ý gây thương

tích" chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02 tháng 3 năm 2017; Ngày 28 tháng 11 năm 2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/10/2019. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28 tháng 8 năm 2022 cho đến nay. (có mặt)

- *Bị hại*: Quách Lý T (tên gọi khác: Quách T), sinh năm 19xx. Nơi cư trú: Số , đường Lê L, ấp Châu T, thị trấn MX, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 20 phút, ngày 24 tháng 3 năm 2022, T mượn xe mô tô (không rõ biển số) của một người nam thanh niên tên Th (không rõ họ tên và địa chỉ) để đến nhà của người thanh niên tên M ở đường Đoàn Thị Điểm, phường 3, thành phố Sóc Trăng. Khi đi ngang công trình nhà đang xây dựng tại số 96, đường Đoàn Thị Điểm, khóm 5, phường 3, thành phố Sóc Trăng thì thấy có nhiều vật dụng phục vụ cho công trình xây dựng của ông Quách Lý T nên đã nảy sinh lấy trộm. Sau đó, T điều khiển xe dừng phía trước công trình rồi đi bộ vào bên trong khu vực công trình lấy 06 khung giàn giáo và 01 giằng chéo khung giàn giáo đem bán. Khi đi được một đoạn khoảng 50 mét thì ông Trần Kim N là người quản lý Công trình phát hiện nên ông N chạy theo, sau đó dùng tay kéo khung giàn giáo lại làm cho xe của T chao đảo và rớt 04 khung giàn giáo xuống mặt đường. Sau đó, T đã bỏ lại 04 khung giàn giáo, chỉ lấy 02 khung giàn giáo và 01 giằng chéo khung giàn giáo chở đến Cơ sở mua bán phế liệu của ông Nguyễn Văn M bán được 350.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57, ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Sóc Trăng, kết luận: 06 khung giàn giáo bằng kim loại, có giá 2.340.000 đồng và 01 giằng chéo khung giàn giáo bằng kim loại, có giá 54.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Quách Lý T đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn M, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số 126/CT-VKS-TPST ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Thạch Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thạch Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 06 khung giàn giáo bằng kim loại và 01 giằng chéo khung giàn giáo bằng kim loại. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và trao trả 06 khung giàn giáo bằng kim loại và 01 giằng chéo khung giàn giáo bằng kim loại, cho ông Quách Lý T.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của bị hại: Thấy rằng, trong quá trình điều tra bị hại đã có lời trình bày rõ ràng và không có yêu cầu bồi thường nên việc vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến xét xử vắng mặt đối với bị hại.

Về nội dung:

[3]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời thừa nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Thạch Hoàng T, vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 24 tháng 3 năm 2022 điều khiển xe mô tô không rõ biển số đến nhà bạn tên Mở đường Đoàn Thị Diễm, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Khi đi ngang công trình nhà đang xây dựng tại số 96, đường Đoàn Thị Diễm, khóm 5, phường 3, thành phố Sóc Trăng không có ai quản lý nên bị cáo T thì vào bên trong khu vực công trình lấy 06 khung giàn giáo và 01 giằng chéo khung giàn giáo đem bán. Khi đi được một đoạn khoảng 50 mét thì ông Trần Kim N là người quản lý Công trình phát hiện nên ông N chạy theo, sau đó dùng tay kéo khung giàn giáo lại làm cho xe của T chao đảo và rớt 04 khung giàn giáo xuống mặt đường. Sau đó, T đã bỏ lại 04 khung giàn giáo, chỉ lấy 02 khung giàn giáo và 01 giằng chéo khung giàn giáo chở đến Cơ sở mua bán phế liệu của ông Nguyễn Văn M được 350.000 đồng, số tiền có được tiêu xài cá nhân hết. Qua định giá tài sản 06 khung giàn giáo bằng kim loại, có giá 2.340.000 đồng và 01 giằng chéo khung giàn giáo bằng kim loại, có giá 54.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.394.000 đồng. Hành vi của bị cáo Thạch Hoàng T đã đủ các yếu tố cấu

thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng số 126/CT-VKS-TPST ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Thạch Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để cá thể hóa hình phạt đối với bị cáo:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản đã kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là dân tộc Khmer đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần phải áp dụng cho bị cáo.

[7]. Đối với người thanh niên tên Th, là người cho bị cáo T mượn xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản, do không biết rõ họ tên và địa chỉ của Th nên không tiến hành mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đặt ra xem xét.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11]. Xét lời đề nghị Kiểm sát viên về tội danh, việc áp dụng pháp luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo **Thạch Hoàng T** 01 (một) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Hoàng T phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an TPST;
- Đội Tổng hợp - Công an TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Thanh Bình